

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI



**QUY ĐỊNH XÉT, CẤP HỌC BỔNG CHO SINH  
VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CỦA  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**

*(Ban hành theo Quyết định số 406 /QĐ-ĐHTM ngày 20 tháng 3 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

*Hà Nội, 2024*



Số: 406/QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Ban hành "Quy định về việc xét, cấp học bổng cho sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Thương mại"

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 8506/BTC-HCSN ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài chính về phương án phân loại đơn vị sự nghiệp tự chủ tài chính giai đoạn 2020-2022;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế tài chính Trường Đại học Thương mại; Nghị quyết số 105/NQ-HĐT ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tài chính Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐHTM ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định thu chi nội bộ Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2422/QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định chuẩn đầu ra Tiếng Anh đối với sinh viên trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1394/QĐ-ĐHTM ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định chuẩn đầu ra tiếng Trung đối với sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2313/QĐ-ĐHTM ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định chuẩn đầu ra tiếng Anh đối với sinh viên chương trình định hướng chuyên sâu nghề nghiệp quốc tế trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại;

Theo đề nghị của Trường phòng Công tác Sinh viên.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về việc xét, cấp học bổng cho sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Thương mại”, bao gồm 04 chương 15 điều.

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ năm học 2024 – 2025 và thay thế Quyết định số 1032/QĐ-ĐHTM ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị thuộc Trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- CTHĐT, BGH (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);
- Lưu: VT, P. CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

★ PGS, TS Nguyễn Hoàng

## **QUY ĐỊNH**

**Về việc xét, cấp học bổng cho sinh viên đại học chính quy  
của Trường Đại học Thương mại**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 406 /QĐ-ĐHTM ngày 20 tháng 3 năm  
2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

### **CHƯƠNG 1 QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Văn bản này quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn và quy trình xét, cấp học bổng (bao gồm học bổng khuyến khích học tập, học bổng thủ khoa, học bổng tài trợ và học bổng khác) cho sinh viên đại học chính quy của Trường Đại học Thương mại (sau đây gọi tắt là Trường).

##### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Quy định này áp dụng đối với sinh viên đại học chính quy (sau đây gọi tắt là sinh viên) của Trường trong thời gian học tập chuẩn toàn khóa học và sinh viên học tiến độ nhanh theo quy định đào tạo trình độ đại học hiện hành của Trường, áp dụng với từng khóa tuyển sinh và thỏa mãn điều kiện xét học bổng theo quy định của Trường;

b) Quy định này không áp dụng đối với sinh viên các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; sinh viên vừa làm vừa học, liên thông và đào tạo từ xa; sinh viên học chương trình đào tạo thứ hai.

#### **Điều 2. Mục đích cấp học bổng**

1. Đánh giá, ghi nhận và biểu dương những sinh viên đạt kết quả cao trong học tập và rèn luyện.

2. Tạo động lực cho sinh viên phấn đấu trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện đạt kết quả tốt.

3. Thu hút những học sinh giỏi, tài năng nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và uy tín của Trường.

#### **Điều 3. Nguồn học bổng**

1. Nguồn học bổng khuyến khích học tập, học bổng thủ khoa từ Quỹ học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ người học theo Quy định thu chi nội bộ hiện hành của Trường.

2. Nguồn học bổng tài trợ và học bổng khác từ các nguồn kinh phí hỗ trợ, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân được Trường tiếp nhận.

## CHƯƠNG 2

### QUY ĐỊNH VỀ XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

#### **Điều 4. Cơ sở để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

Cơ sở để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập là điểm trung bình học kỳ theo thang điểm 10, điểm rèn luyện của học kỳ xét, cấp học bổng và tiến độ đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ trong quá trình học. Trong đó:

- a) Điểm trung bình học kỳ (sau đây gọi là kết quả học tập) được xác định theo quy định đào tạo trình độ đại học hiện hành áp dụng với từng khóa tuyển sinh của Trường;
- b) Điểm rèn luyện (sau đây gọi là kết quả rèn luyện) được xác định theo quy định của Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định hiện hành của Trường;
- c) Tiến độ đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ trong quá trình học được xác định theo quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên trình độ đại học hiện hành của Trường.

#### **Điều 5. Nguyên tắc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, đúng quy trình và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng thành tích học tập, rèn luyện của sinh viên.
2. Quỹ học bổng và cơ cấu suất học bổng do Hiệu trưởng quy định cho từng khóa theo chuyên ngành/chương trình đào tạo tương ứng với mức học phí.
3. Học bổng khuyến khích học tập cấp cho sinh viên trong thời gian học tập của toàn khóa học theo tiến độ nhanh và tiến độ chuẩn; thời gian tạm dừng, kéo dài học tập không được xét, cấp học bổng.
4. Học bổng khuyến khích học tập được xét, cấp theo từng học kỳ trong năm học (02 học kỳ/năm học; mỗi học kỳ 05 tháng).
5. Học bổng khuyến khích học tập được xét theo kết quả học tập, rèn luyện từ cao xuống thấp đến khi hết số suất học bổng được phân bổ; nếu cùng mức điểm xét học bổng theo thang điểm 10 thì thứ tự xét ưu tiên: (1) kết quả rèn luyện, (2) kết quả học tập theo thang điểm 4, (3) số tín chỉ xét học bổng.
6. Đối với những khóa có chuyên ngành/chương trình đào tạo không sử dụng hết số suất học bổng được phân bổ, Trường sẽ sử dụng số dư đó cấp học bổng cho những sinh viên cùng chuyên ngành/chương trình đào tạo của khóa khác.
7. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

#### **Điều 6. Điều kiện xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

Sinh viên được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập khi đồng thời thỏa mãn những điều kiện sau:

1. Kết quả học tập đạt từ 7,00 trở lên (theo thang điểm 10) không bao gồm các học phần học lại, học cải thiện điểm; học phần được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ; học phần Tiếng Anh được xét miễn học, miễn thi và quy đổi điểm học phần; học phần Giáo dục thể chất và các học phần Giáo dục Quốc phòng - An ninh;
2. Đạt 4 điểm trở lên (theo thang điểm 10) đối với tất cả học phần đăng ký trong học kỳ được tính vào kết quả học tập để xét, cấp học bổng;

3. Kết quả rèn luyện xếp loại khá trở lên;

4. Tổng số tín chỉ sinh viên đăng ký học một học kỳ trong chương trình đào tạo phải lớn hơn hoặc bằng 15 tín chỉ, hoặc bằng số tín chỉ tối đa trong kế hoạch đào tạo chuẩn xây dựng cho chương trình đào tạo trong mỗi học kỳ. Sinh viên năm thứ nhất và sinh viên trong học kỳ có hoàn thành các học phần tốt nghiệp không bị ràng buộc bởi điều kiện này;

5. Sinh viên tuyển sinh từ năm 2023 (khóa 59) đạt chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học theo quy định hiện hành;

6. Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng;

7. Sinh viên nước ngoài không bị ràng buộc điều kiện tại Khoản 3 và Khoản 5 điều này.

#### **Điều 7. Loại, mức học bổng khuyến khích học tập và cơ cấu quỹ học bổng**

Mức học bổng khuyến khích học tập được quy định theo ba loại Khá, Giỏi, Xuất sắc, cụ thể:

1. Mức học bổng loại Khá tương đương mức học phí của từng chuyên ngành/chương trình đào tạo tương ứng trong học kỳ xét học bổng; mức học bổng loại Giỏi bằng 105% mức học bổng loại Khá; mức học bổng loại Xuất sắc bằng 110% mức học bổng loại Khá. Cụ thể:

a) Học bổng loại Khá: Dành cho sinh viên có kết quả học tập từ khá trở lên (đạt từ 7,0 điểm đến dưới 8,0 điểm theo thang điểm 10) và kết quả rèn luyện từ khá trở lên (đạt từ 65 điểm đến dưới 80 điểm).

b) Học bổng loại Giỏi: Dành cho sinh viên có kết quả học tập từ giỏi trở lên (đạt từ 8,0 điểm đến dưới 9,0 điểm theo thang điểm 10) và kết quả rèn luyện từ tốt trở lên (đạt từ 80 điểm đến dưới 90 điểm).

c) Học bổng loại Xuất sắc: Dành cho sinh viên có kết quả học tập xuất sắc (đạt từ 9,0 điểm trở lên theo thang điểm 10) và kết quả rèn luyện xếp loại xuất sắc (đạt từ 90 điểm trở lên).

2. Sinh viên được miễn học và quy đổi điểm học phần trong năm thứ nhất, mức học bổng bằng tỉ lệ giữa số tín chỉ học thực tế so với số tín chỉ của kế hoạch học tập Nhà trường xây dựng cho chuyên ngành/chương trình đào tạo đó nhân với mức học bổng và loại học bổng.

3. Số suất và số tiền học bổng cho các sinh viên trong kì có hoàn thành các học phần tốt nghiệp sẽ được Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập xét riêng.

4. Mức học bổng dành cho sinh viên thuộc các đối tượng miễn, giảm học phí tương đương với loại học bổng và học phí của sinh viên trong học kỳ xét học bổng bao gồm số tiền sinh viên thực đóng (nếu có) và số tiền Nhà nước cấp bù cho Trường để thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo mức trần học phí quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

5. Cơ cấu các mức học bổng

- a) Học bổng loại khá chiếm khoảng 60% quỹ học bổng khuyến khích học tập;
  - b) Học bổng loại giỏi chiếm khoảng 30% quỹ học bổng khuyến khích học tập;
  - c) Học bổng loại xuất sắc chiếm khoảng 10% quỹ học bổng khuyến khích học tập;
6. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

**Điều 8. Quy trình xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Phòng Kế hoạch Tài chính xác định Quỹ học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ người học và mức học bổng theo chuyên ngành/chương trình đào tạo cho từng học kỳ, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

2. Trên cơ sở phương án Quỹ học bổng khuyến khích học tập và hỗ trợ người học đã được phê duyệt, Phòng Công tác Sinh viên xây dựng phương án học bổng theo quy định tại Điều 5 Quy định này, trình Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập.

3. Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập họp xét và quyết định phương án cấp học bổng.

4. Phòng Công tác Sinh viên công bố danh sách dự kiến sinh viên được nhận học bổng trên website của Trường (<https://ctsv.tmu.edu.vn/>) để tiếp nhận các ý kiến phản hồi từ người học và các đơn vị có liên quan (nếu có) trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày công bố danh sách.

5. Thường trực Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý, giải quyết các ý kiến phản hồi (nếu có).

6. Phòng Công tác Sinh viên trình Hiệu trưởng ký quyết định, cập nhật quyết định và danh sách lên phần mềm quản lý đào tạo, chuyển quyết định và danh sách cho các đơn vị có liên quan.

7. Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện chi trả tiền học bổng cho sinh viên theo quy định.

**Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc xét, cấp học bổng**

1. Phòng Quản lý đào tạo:

a) Xây dựng kế hoạch học tập toàn khóa cho các chương trình đào tạo chuẩn từ học kì 3 đến học kì 7 đảm bảo tối thiểu 15 tín chỉ cho sinh viên tuyển sinh từ năm 2024 (khóa 60), không bao gồm các chương trình đào tạo thuộc quản lý của Khoa Khách sạn – Du lịch;

b) Cập nhật danh sách sinh viên đạt và chưa đạt chuẩn ngoại ngữ trong quá trình học theo quy định hiện hành, danh sách miễn học ngoại ngữ và tin học quản lý lên phần mềm quản lý đào tạo chậm nhất 01 tháng sau khi bắt đầu học kỳ;

c) Cập nhật số tín chỉ theo kế hoạch học tập cho từng chuyên ngành/chương trình đào tạo của sinh viên năm thứ nhất lên phần mềm quản lý đào tạo;

d) Cung cấp danh sách sinh viên đi thực tập và làm tốt nghiệp cho phòng Kế hoạch tài chính và phòng Công tác sinh viên chậm nhất 01 tháng sau khi bắt đầu học kỳ 7 và học kỳ 8 của khóa học;

e) Phối hợp với phòng Công tác sinh viên xử lý các vấn đề phát sinh.

2. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục
  - a) Cập nhật điểm học phần của sinh viên lên phần mềm quản lý đào tạo theo quy định hiện hành;
  - b) Phối hợp với phòng Công tác sinh viên xử lý các vấn đề phát sinh.
3. Phòng Kế hoạch Tài chính
  - a) Thực hiện các công việc theo khoản 1 và khoản 7 Điều 8 Quy định này;
  - b) Phối hợp với phòng Công tác sinh viên xử lý các vấn đề phát sinh.
4. Phòng Công tác Sinh viên
  - a) Là đơn vị đầu mối tổ chức xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên;
  - b) Thực hiện các công việc theo khoản 2, 4, 6 Điều 8 Quy định này.
5. Các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy
  - a) Thông báo cho sinh viên danh sách dự kiến nhận học bổng khuyến khích học tập, tiếp nhận phản hồi từ phía sinh viên, tổng hợp và gửi cho phòng Công tác Sinh viên (nếu có);
  - b) Thông báo cho sinh viên được nhận học bổng khuyến khích học tập; phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên xử lý các vấn đề phát sinh.

#### **Điều 10. Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Hội đồng xét, cấp học bổng do Hiệu trưởng quyết định thành lập.
2. Thành phần Hội đồng
  - a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng
  - b) Phó chủ tịch: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác sinh viên
  - c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Công tác sinh viên
  - d) Ủy viên thư ký: Phó Trưởng phòng Công tác sinh viên
  - e) Các ủy viên Hội đồng, gồm:
    - Trưởng các đơn vị: Kế hoạch Tài chính, Quản lý đào tạo, Pháp chế và Thanh tra, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục;
    - Trưởng các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy;
    - Chuyên viên Phòng Công tác sinh viên phụ trách công tác học bổng.
3. Trách nhiệm của Hội đồng

Hội đồng có trách nhiệm tư vấn giúp Hiệu trưởng về công tác xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đại học chính quy của Trường theo quy định hiện hành.

### **CHƯƠNG 3**

## **QUY ĐỊNH XÉT, CẤP HỌC BỔNG THỦ KHOA, HỌC BỔNG TÀI TRỢ VÀ HỌC BỔNG KHÁC**

#### **Điều 11. Quy định về xét, cấp học bổng thủ khoa**

1. Học bổng thủ khoa dành cho sinh viên trúng tuyển và nhập học tại Trường, được cấp theo ngành đào tạo căn cứ theo đề án tuyển sinh đại học chính quy hàng năm. Mỗi ngành có 01 suất học bổng thủ khoa.
2. Học bổng thủ khoa do hội đồng xét, cấp học bổng thủ khoa quyết định hàng năm.



3. Học bổng thủ khoa được trao vào lễ khai giảng năm học mới của Trường. Sinh viên được nhận học bổng thủ khoa nhưng trong năm thứ nhất nghỉ học bảo lưu, thôi học sẽ phải hoàn lại học bổng đã nhận cho Trường. Nếu sinh viên quay trở lại học tập sau khi hết hạn nghỉ học bảo lưu sẽ được nhận lại học bổng này.

### **Điều 12. Quy định về xét, cấp học bổng tài trợ**

#### 1. Điều kiện tham gia học bổng tài trợ

a) Sinh viên đáp ứng các điều kiện theo các tiêu chí cụ thể về kết quả học tập, kết quả rèn luyện và các điều kiện ràng buộc khác được thỏa thuận bằng văn bản giữa các đơn vị tài trợ học bổng với Trường. Kết quả học tập và kết quả rèn luyện được xác định theo khoản 2, Điều 4 Quy định này;

b) Mỗi sinh viên chỉ được thụ hưởng 01 học bổng tài trợ trong 01 năm học. Trường hợp đặc biệt, Hội đồng xét, cấp học bổng tài trợ xem xét quyết định.

#### 2. Quy trình xét, cấp học bổng tài trợ

a) Căn cứ vào thỏa thuận hợp tác hoặc đề xuất từ các đơn vị tài trợ đã được Ban Giám hiệu phê duyệt, phòng Công tác Sinh viên thông báo đến các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy về học bổng tài trợ và đăng thông tin trên website của Trường, mục phòng Công tác Sinh viên;

b) Căn cứ vào thông báo của phòng Công tác Sinh viên, các Khoa/Viện tập hợp danh sách và hồ sơ xin học bổng của những sinh viên có đủ điều kiện, chuyển đến phòng Công tác Sinh viên để tổng hợp và kiểm tra hồ sơ xin học bổng của sinh viên;

c) Phòng Công tác Sinh viên rà soát và chuyển danh sách đến Hội đồng xét, cấp học bổng tài trợ;

d) Hội đồng xét, cấp học bổng tài trợ họp xét và ra Quyết định cấp học bổng tài trợ cho sinh viên;

e) Phòng Công tác Sinh viên phối hợp với các Khoa/Viện, Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục hoàn thiện hồ sơ xin học bổng tài trợ cho sinh viên theo Quyết định gửi cho các đơn vị tài trợ theo yêu cầu;

f) Các đơn vị tài trợ phối hợp với Trường (qua Phòng Công tác Sinh viên) tổ chức lễ trao học bổng cho sinh viên tại Trường hoặc tại địa điểm mà đơn vị tài trợ tổ chức.

#### 3. Hội đồng xét, cấp học bổng tài trợ

Hội đồng xét, cấp học bổng tài trợ được thành lập do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở thỏa thuận giữa Trường và các đơn vị tài trợ.

### **Điều 13. Quy định về xét, cấp học bổng khác**

#### 1. Đối tượng

Sinh viên đặc biệt xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, sinh viên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch họa và các trường hợp đặc biệt khác.

#### 2. Mức học bổng

Số suất học bổng và mức học bổng do Hiệu trưởng quyết định.

## CHƯƠNG 4 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

Trưởng các Khoa/Viện quản lý sinh viên chính quy; Trưởng các đơn vị thuộc Trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy định này.

### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này áp dụng từ năm học 2024 - 2025.
2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị báo cáo bằng văn bản cho Ban Giám hiệu (qua Phòng Công tác sinh viên) để có phương án xử lý./.



**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS, TS Nguyễn Hoàng**

